

Số: /ĐA-UBND

Yên Trường, ngày tháng năm 2026

ĐỀ ÁN

Sắp xếp các thôn thuộc xã Yên Trường, tỉnh Thanh Hóa

Thôn được tổ chức ở xã. Thôn không phải là một cấp hành chính mà là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong một khu vực ở một xã; nơi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi để phát huy các hình thức hoạt động tự quản, tổ chức Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ cấp trên giao.

Sau khi kết thúc đơn vị hành chính cấp huyện, sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp chính thức đi vào hoạt động (từ ngày 01/7/2025) đã và đang đặt ra những yêu cầu mới về tổ chức và hoạt động của thôn, trong đó có việc sắp xếp các thôn trong tình hình mới. Từ thực tế đó và thực hiện các chỉ đạo, kết luận, quy định của Trung ương và của tỉnh; nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức và hoạt động của thôn phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, Ủy ban nhân dân xã Yên Trường xây dựng Đề án sắp xếp thôn thuộc xã Yên Trường, cụ thể như sau:

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025); Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên;
- Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;
- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của HTCT trong thời gian tới;
- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;
- Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của HTCT trong thời gian tới;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 22/5/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Công văn số 3120/SNV-XDCQ&CTTN ngày 21/5/2026 của Sở Nội vụ về xây dựng Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

- Thông báo số 64-TB/VPĐU ngày 25/5/2026 của Văn phòng Đảng ủy xã Yên Trường về Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy tại Hội nghị chuyên đề ngày 25/5/2026 về chủ trương sắp xếp, sáp nhập tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã;

- Phương án số 06/PA-UBND ngày 26/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã Yên Trường về phương án sắp xếp thôn thuộc xã Yên Trường;

- Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của UBND tỉnh phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

2. Cơ sở thực tiễn và sự cần thiết

- Xã Yên Trường được thành lập theo Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thanh Hóa năm 2025, trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Yên Trung, Yên Trường cũ, Yên Phong, Yên Thái.

- Sau sắp xếp, xã có diện tích tự nhiên là 27,1512 km², quy mô dân số 29,075 khẩu với 7,841 hộ. Số thôn trên địa bàn xã được giữ theo nguyên trạng của các xã cũ với tổng số 21 thôn.

- Trong những năm qua, hoạt động của thôn trên địa bàn xã đã đạt được những kết quả tích cực, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của Cấp ủy đảng, Chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội cấp trên được triển khai thực hiện kịp thời, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, hiệu quả, góp phần phát triển sản xuất, xây dựng và phát huy nét đẹp văn hóa truyền thống của địa phương, phòng chống và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, xóa bỏ hủ tục lạc hậu, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ môi trường; đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cộng đồng dân cư.

- Bên cạnh những ưu điểm, kết quả đã đạt được, công tác tổ chức, hoạt động của thôn cũng còn nhiều tồn tại, bất cập, quy mô thôn nhỏ làm phát sinh tổ chức, tạo đầu mối, tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách, gây áp

lực chi ngân sách địa phương, ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của Chi bộ, Chi hội, Đoàn thể, khó khăn trong việc huy động nguồn lực từ cộng đồng dân cư để xây dựng cơ sở hạ tầng, thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay vẫn còn nhiều thôn chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định; toàn xã vẫn còn 10 thôn có quy mô số hộ nhỏ hơn 350 hộ, chiếm 47,6%.

- Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025, số lượng thôn của xã tăng lên; nhiều đầu mối, tạo áp lực đối với hoạt động chỉ đạo, quản lý của chính quyền địa phương cấp xã. Từ thực tế nói trên, việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Yên Trường là phù hợp với thực tiễn địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã, tinh gọn bộ máy, giảm số lượng, đồng thời tạo sự gắn bó, củng cố sức mạnh, tăng cường đầu tư xây dựng công trình phúc lợi xã hội từ cộng đồng dân cư; thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng “2 con số” và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

II. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC THÔN TRÊN ĐỊA BÀN

1. Về tổ chức và hoạt động của thôn

1.1. Về số lượng thôn: Toàn xã có 21 thôn. Trong đó:

- Số thôn đã đạt tiêu chuẩn theo quy định: 11 thôn đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định, gồm: Thôn Lê Xá, thôn Phù Hưng 1, thôn Phù Hưng 2, thôn Phượng Lai, thôn Lý Nhân, thôn Phó Kiều, thôn Thạch Quả, thôn Lựu Khê, thôn 2, thôn 3, thôn Lạc Trung.

- Số thôn chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định: 10 thôn không đảm bảo quy mô hộ gia đình theo quy định, gồm: Thôn Mỹ Bi, thôn Thị Thư, thôn Tân Phong, thôn Tam Đa, thôn 1, thôn Khả Phú, thôn Tân Thành, thôn Nam Thạch, thôn Thọ Lạc, thôn Long Tiến.

(Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo)

1.2. Về tổ chức của thôn

a) Tổ chức Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, Chi hội đoàn thể:

- Có 21/21 thôn có tổ chức chi bộ đảng với tổng 1048 đảng viên.

- Có 21 thôn/ 21 thôn có các chi hội, gồm: chi hội Người cao tuổi, chi hội Phụ nữ, chi hội Đoàn thanh niên, chi hội Cựu chiến binh, chi hội Nông dân.

Trong đó: Số thành viên của Ban công tác Mặt trận thôn: 186 thành viên.

Số đoàn viên Đoàn thanh niên: 536 đoàn viên.

Số Hội viên hội Cựu chiến binh: 1846 hội viên.

Số Hội viên hội Nông dân: 2342 hội viên.

Số Hội viên Chi hội liên hiệp phụ nữ: 3318 hội viên.

b) Số lượng, chất lượng, cơ cấu người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động công việc ở thôn:

Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở thôn là 42 người. Trong đó: Trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên là 15 người. Trình độ chính trị từ sơ cấp trở lên là 11 người. Độ tuổi từ 50 trở xuống có 21 người, độ tuổi từ 50 trở lên có 21 người.

(Chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo)

c) Thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự:

Tổ bảo vệ an ninh trật tự ở mỗi thôn là 03 thành viên, tổng số thành viên tổ an ninh trật tự của xã là 63 thành viên.

1.3. Về hoạt động của thôn:

Thôn tổ chức hội nghị thôn 2 lần/năm, chủ yếu là vào giữa năm và cuối năm, ngoài ra khi cần, trưởng thôn sẽ triệu tập hội nghị bất thường. Hội nghị bất thường chủ yếu là để lấy ý kiến nhân dân triển khai các công trình, dự án, góp ý Hương ước, quy ước của thôn. Thành phần hội nghị là toàn thể nhân dân hoặc đại diện hộ, người có uy tín trong thôn. Cộng đồng dân cư trong thôn cùng nhau thảo luận, quyết định và thực hiện các công việc tự quản, bảo đảm đoàn kết, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và vệ sinh môi trường; xây dựng cuộc sống mới; giúp đỡ nhau trong sản xuất và đời sống; giữ gìn và phá huy truyền thống tốt đẹp, thuần phong, mỹ tục của thôn; xây dựng cơ sở hạ tầng của thôn; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

Định kỳ hàng tháng, Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận thôn và các ban ngành, đoàn thể thôn tổ chức họp triển khai nhiệm vụ trong tháng và bàn bạc, thảo luận, thống nhất các vấn đề, nội dung có liên quan thực hiện trong tháng.

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN

1. Nguyên tắc, yêu cầu sắp xếp thôn

1.1. Việc sắp xếp thôn phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu quản lý khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời, xem xét đầy đủ các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư, gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

1.2. Quá trình thực hiện phải giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở; giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng; điều hành của chính quyền các cấp; hướng dẫn, triển khai của mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện thống nhất với kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức chi bộ, ban công tác mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở thôn.

1.3. Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở thôn phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với triển khai thực hiện sắp xếp thôn ở địa phương; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm quyền lợi, ổn định tư tưởng của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn trong tổ chức thực hiện.

1.4. Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở thôn là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động Nhân dân, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng, chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân.

1.5. Việc đặt tên thôn được thực hiện đồng thời trong quy trình thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn;

1.6. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát việc sắp xếp thôn theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Tiêu chuẩn sắp xếp thôn

2.1. Thôn mới sau sắp xếp phải đạt tiêu chuẩn theo quy định; cụ thể: Thôn có từ 350 hộ trở lên.

2.2. Thôn phải có cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng dân cư và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

3. Phương án tổng thể sắp xếp thôn

3.1. *Tổng số thôn*: 21 thôn, trong đó:

a) Tổng số thôn thực hiện sắp xếp: 21 thôn, gồm:

- Số thôn chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định: 10 thôn không đảm bảo quy mô hộ gia đình theo quy định, gồm: Thôn Mỹ Bi, thôn Thị Thu, thôn Tân Phong, thôn Tam Đa, thôn 1, thôn Khả Phú, thôn Tân Thành, thôn Nam Thạch, thôn Thọ Lạc, thôn Long Tiến.

- Số thôn đã đạt tiêu chuẩn theo quy định: 11 thôn đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định, gồm: Thôn Lê Xá, thôn Phù Hưng 1, thôn Phù Hưng 2, thôn Phượng Lai, thôn Lý Nhân, thôn Phó Kiều, thôn Thạch Quả, thôn Lựu Khê, thôn 2, thôn 3, thôn Lạc Trung.

b) Số thôn không thực hiện sắp xếp: 0 thôn.

3.2. *Phương án và kết quả sắp xếp*: Thực hiện sắp xếp 21/21 thôn thành 09 thôn; cụ thể như sau:

(1) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Lê Xá (553 hộ, 2.275 người, diện tích 93.1 ha) và của thôn Mỹ Bi (157 hộ, 602 người, diện tích 14.8 ha) thành thôn có tên gọi là thôn Lê Xá.

- Sau khi sắp xếp, thôn Lê Xá có 710 hộ, 2877 người, diện tích 107.9 ha.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hóa thôn Lê Xá.

- Lý do sắp xếp: Do thôn Mỹ Bi có quy mô dân số dưới 350 hộ và thôn Mỹ Bi là thôn được tách ra từ Làng Lê Xá xã Yên Thái cũ, vì vậy 02 thôn có cùng chung phong tục tập quán, vị trí địa lý gần nhau, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên thôn Lê Xá trùng với tên của 01 thôn nhằm lưu giữ, kế thừa và phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa của làng Lê Xá cũ đã dày công xây dựng qua các thời kỳ, hạn chế sự thay đổi về hồ sơ, giấy tờ cho người dân.

- Lý do chọn địa điểm đặt nhà văn hóa: Đặt tại nhà văn hóa thôn Lê Xá là khu vực trung tâm, kết nối giao thông thuận lợi trong địa bàn thôn.

(2) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Phù Hưng 1 (425 hộ, 1683 người, diện tích 77.7 ha) và của thôn Phù Hưng 2 (366 hộ, 1278 người, diện tích 57.4 ha) thành thôn có tên gọi là thôn Phù Hưng.

- Sau khi sắp xếp, thôn Phù Hưng có 791 hộ, 2961 người, diện tích 135.1 ha.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hóa thôn Phù Hưng 2.

- Lý do sắp xếp: Thôn Phù Hưng 1 và Thôn Phù Hưng 2 là 02 thôn được tách ra từ Làng Phù Hưng của xã Yên Thái cũ, vì vậy 02 thôn có cùng chung phong tục tập quán, vị trí địa lý gần nhau, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên thôn Phù Hưng nhằm lưu giữ, kế thừa và phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa của làng Phù Hưng cũ đã dày công xây dựng qua các thời kỳ.

- Lý do chọn địa điểm đặt nhà văn hóa: Đặt tại nhà văn hóa thôn Phù Hưng 2 là khu vực trung tâm, kết nối giao thông thuận lợi trong địa bàn thôn. Diện tích nhà văn hóa rộng, mới được đầu tư xây dựng.

(3) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Thị Thụ (275 hộ, 1049 người, diện tích 56.8 ha) và của thôn Phượng Lai (554 hộ, 2001 người, diện tích 126.4 ha) thành thôn có tên gọi là thôn Phượng Lai.

- Sau khi sắp xếp, thôn Phượng Lai có 829 hộ, 3050 người, diện tích 183.2 ha.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hóa thôn Phượng Lai.

- Lý do sắp xếp: Do thôn Thị Thụ có quy mô dân số dưới 350 hộ. Thôn Thị Thụ và thôn Phượng Lai là 02 thôn của xã Yên Phong cũ, vì vậy 02 thôn có cùng chung phong tục tập quán, vị trí địa lý gần nhau, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên thôn Phụng Lai trùng với tên của 01 thôn nhằm lưu giữ, kế thừa và phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa của làng qua các thời kỳ, hạn chế sự thay đổi về hồ sơ, giấy tờ cho người dân.

- Lý do chọn địa điểm đặt nhà văn hóa: Đặt tại nhà văn hóa thôn Phụng Lai là khu vực trung tâm, diện tích nhà văn hóa rộng, kết nối giao thông thuận lợi trong địa bàn thôn.

(4) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Tân Phong (212 hộ, 787 người, diện tích 41.5 ha) và của thôn Tam Đa (309 hộ, 1159 người, diện tích 68.6 ha) và của thôn Lý Nhân (412 hộ, 1551 người, diện tích 68.5 ha) thành thôn có tên gọi là thôn Tam Đa.

- Sau khi sắp xếp, thôn Tam Đa có 933 hộ, 3497 người, diện tích 178.6 ha.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hóa thôn Tam Đa.

- Lý do sắp xếp: Do thôn Tân Phong và thôn Tam Đa có quy mô dân số dưới 350 hộ. Cả 03 thôn thuộc xã Yên Phong cũ, có cùng chung phong tục tập quán, vị trí địa lý gần nhau, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới.

- Lý do đặt tên gọi: Việc đặt tên thôn mới là thôn Tam Đa trùng với tên của 01 thôn trong 03 thôn cũ, đã có truyền thống văn hóa lâu đời, nhằm lưu giữ, kế thừa và phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa và hạn chế sự thay đổi về hồ sơ, giấy tờ cho người dân.

- Lý do chọn địa điểm đặt nhà văn hóa: Đặt tại nhà văn hóa thôn Tam Đa là khu vực trung tâm, diện tích nhà văn hóa rộng, kết nối giao thông thuận lợi trong địa bàn thôn.

(5) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Phố Kiều (670 hộ, 2353 người, diện tích 55.9 ha) và một phần thôn Thạc Quả từ dọc nhà văn hóa thôn Thạc Quả chạy dọc Quốc lộ 47B về phía thôn Phố Kiều (279 hộ, 1033 người, diện tích 35.67 ha) thành thôn mới có tên gọi là thôn Phố Kiều.

- Sau khi sắp xếp, thôn Phố Kiều có 949 hộ, 3386 người, diện tích 91.57 ha.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hóa thôn Phố Kiều.

- Lý do sắp xếp: Thôn Phố Kiều và một phần thôn Thạc Quả là 02 thôn của xã Yên Trường cũ, có cùng chung phong tục tập quán, vị trí địa lý gần nhau, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên thôn Phố Kiều trùng với tên của 01 thôn nhằm lưu giữ, kế thừa và phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa đã dày công xây dựng qua các thời kỳ; hạn chế sự thay đổi về hồ sơ, giấy tờ cho người dân.

- Lý do chọn địa điểm đặt nhà văn hóa: Đặt tại nhà văn hóa thôn Phố Kiều là khu vực trung tâm, diện tích nhà văn hóa rộng, kết nối giao thông thuận lợi trong địa bàn thôn.

(6) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Lựu Khê (538 hộ, 1871 người, diện tích 102.6 ha) và một phần thôn Thạc Quả từ/docs nhà văn hóa thôn Thạc Quả chạy dọc Quốc lộ 47B về phía thôn Lựu Khê, toàn bộ cụm dân cư khu Vườn Xà và toàn bộ cụm dân cư Đông Khê cũ (165 hộ, 510 người, 38.13ha) thành thôn mới có tên gọi là thôn Lựu Khê.

- Sau khi sắp xếp, thôn Lựu Khê có 703 hộ, 2381 người, diện tích 140.73 ha.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hóa thôn Lựu Khê.

- Lý do sắp xếp: Thôn Lựu Khê và một phần thôn Thạc Quả là 02 thôn của xã Yên Trường cũ, có cùng chung phong tục tập quán, vị trí địa lý gần nhau, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên thôn Lựu Khê trùng với tên của 01 thôn nhằm lưu giữ, kế thừa và phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa gắn với di tích Bác Hồ về thăm Yên Trường; hạn chế sự thay đổi về hồ sơ, giấy tờ cho người dân.

- Lý do chọn địa điểm đặt nhà văn hóa: Đặt tại nhà văn hóa thôn Lựu Khê là khu vực trung tâm, diện tích nhà văn hóa rộng, kết nối giao thông thuận lợi trong địa bàn thôn.

(7) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn 1 (329 hộ, 1058 người, diện tích 116.1 ha) và của thôn 2 (438 hộ, 1564 người, diện tích 127.5 ha) và của thôn 3 (412 hộ, 1352 người, diện tích 102.5 ha) thành thôn mới có tên gọi là thôn Hồ Bái.

- Sau khi sắp xếp, thôn Hồ Bái có 1179 hộ, 3974 người, diện tích 346.1 ha.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hóa thôn 2.

- Lý do sắp xếp: Do thôn 1 có quy mô dân số dưới 350 hộ. Thôn 1, thôn 2 và thôn 3 trước đây thuộc làng Hồ Bái xã Yên Bái cũ, vì vậy 03 thôn có cùng chung phong tục tập quán, vị trí địa lý gần nhau, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên thôn Hồ Bái là tên của làng Hồ Bái trước đây nhằm lưu giữ, kế thừa và phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa của khu vực Yên Bái cũ.

- Lý do chọn địa điểm đặt nhà văn hóa: Đặt tại nhà văn hóa thôn 2 là khu vực trung tâm, diện tích nhà văn hóa rộng, kết nối giao thông thuận lợi trong địa bàn thôn.

(8) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Thọ Lạc (299 hộ, 1152 người, diện tích 78.7 ha) và của thôn Lạc Trung (360 hộ, 1354 người, diện tích 90.9 ha) và của thôn Long Tiến (305 hộ, 1300 người, diện tích 95 ha) thành thôn mới có tên gọi là thôn Yên Trung 1.

- Sau khi sắp xếp, thôn Yên Trung 1 có 964 hộ, 3806 người, diện tích 264.6 ha.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hóa thôn được đặt tại Trụ sở UBND xã Yên Trung cũ.

- Lý do sắp xếp: Do thôn Thọ Lạc và thôn Long Tiến có quy mô dân số dưới 350 hộ. Thôn Thọ Lạc và thôn Lạc Trung, thôn Long Tiến là 03 thôn của xã Yên Trung cũ, vì vậy 03 thôn có cùng chung phong tục tập quán, vị trí địa lý gần nhau, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên thôn Yên Trung 1 là tên của xã Yên Trung cũ nhằm lưu giữ, kế thừa và phát huy truyền thống lịch sử văn hóa của địa phương khu vực Yên Trung cũ.

- Lý do chọn địa điểm đặt nhà văn hóa: Đặt tại trụ sở UBND xã Yên Trung cũ là khu vực trung tâm, diện tích khuôn viên rộng, cơ sở hạ tầng đảm bảo, hệ thống nhà thi đấu đa năng mới được đầu tư, kết nối giao thông thuận lợi trong địa bàn thôn.

(9) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Tân Thành (234 hộ, 963 người, diện tích 62.2 ha) và của thôn Nam Thạch (332 hộ, 1341 người, diện tích 77.3 ha) và của thôn Khả Phú (217 hộ, 839 người, diện tích 54.2 ha) thành thôn mới có tên gọi là thôn Yên Trung 2.

- Sau khi sắp xếp, thôn Yên Trung 2 có 783 hộ, 3143 người, diện tích 193.7 ha.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hóa thôn được quy hoạch tại thôn Nam Thạch với diện tích 3.000m².

- Lý do sắp xếp: Do thôn Tân Thành, Nam Thạch, Khả Phú có quy mô dân số dưới 350 hộ. Thôn Tân Thành, thôn Nam Thạch và thôn Khả Phú là 03 thôn của xã Yên Trung cũ, có cùng chung phong tục tập quán, vị trí địa lý gần nhau, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên thôn Yên Trung 2 là tên của xã Yên Trung cũ nhằm lưu giữ, kế thừa và phát huy truyền thống lịch sử văn hóa của địa phương khu vực Yên Trung cũ.

- Lý do chọn địa điểm đặt nhà văn hóa: Đặt nhà văn hóa tại khu quy hoạch của thôn Nam Thạch là khu vực trung tâm, kết nối giao thông thuận lợi trong địa bàn thôn.

4. Đánh giá tác động của việc sắp xếp thôn

4.1. Ưu điểm:

Sắp xếp thôn trên địa bàn xã để thành lập các thôn có quy mô lớn, tạo ra nguồn lực mạnh từ cộng đồng dân cư; nâng cao hiệu quả hoạt động của thôn, hoạt động của chi bộ và tổ chức chính trị - xã hội; việc giảm hơn 57,1% số thôn sẽ làm giảm một số lượng lớn những người hoạt động không chuyên trách, sẽ giảm khoảng 15 người hoạt động không chuyên trách; mỗi năm dự

kiến sẽ giảm khoảng 400 triệu đồng từ ngân sách chi cho thôn; là cơ sở để từng bước nâng mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn trong thời gian tới; góp phần tinh gọn đầu mối, tinh giản số lượng, cơ cấu lại đội ngũ, giảm tải áp lực, góp phần bảo đảm yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân tại địa bàn cơ sở.

4.2. Hạn chế:

Sắp xếp sẽ làm tăng quy mô số hộ của thôn; một số thôn có thể dôi dư nhà văn hóa - khu thể thao trong trường hợp các thôn trước khi sáp nhập đều đã xây dựng xong hoặc nếu phải sử dụng lại để phục vụ sinh hoạt cộng đồng dân cư thì có thể dẫn đến quá tải; nhiệm vụ của bí thư chi bộ, trưởng thôn và người hoạt động không chuyên trách khác cũng nặng nề hơn; việc thôi đảm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách do sáp nhập nhiều ảnh hưởng đến tâm tư, nguyện vọng cá nhân.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về công tác tuyên truyền

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân để tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong tổ chức lấy ý kiến cử tri và thông qua HĐND cấp xã về sáp xếp thôn.

- Nội dung trọng tâm của công tác thông tin, tuyên truyền:

+ Các chủ trương, quy định có liên quan của trung ương, của tỉnh, của xã; vai trò, ý nghĩa, sự cần thiết của việc sáp xếp thôn.

+ Nội dung chính của Đề án sáp xếp thôn.

+ Tên gọi và ý nghĩa về tên gọi của thôn mới.

+ Dự kiến nơi bố trí nhà văn hóa của thôn mới.

+ Quyền và nghĩa vụ của cử tri trong việc lấy ý kiến.

+ Các nội dung khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên, liên tục.

2. Về xây dựng đề án và thực hiện trình tự, hồ sơ, đề án

2.1. *Xây dựng đề án*: Căn cứ Phương án tổng thể sáp xếp thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; UBND xã Yên Trường xây dựng đề án sáp xếp thôn; báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Yên Trường.

Thời gian thực hiện: Trước ngày 10/6/2026.

2.2. *Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân*:

- Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch lấy ý kiến nhân dân về Đề án sáp xếp các thôn. Niêm yết công khai dự thảo Đề án, phương án sáp xếp, tên thôn mới, số hộ, số khẩu, diện tích, địa giới hành chính, phương án sử dụng cơ

sở vật chất, dự kiến kiện toàn tổ chức ở thôn sau sáp nhập tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa thôn và các điểm sinh hoạt cộng đồng phù hợp.

- Tổ chức lấy ý kiến phải bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, có danh sách, tổng hợp kết quả rõ ràng.

- Tổng hợp đầy đủ ý kiến đồng thuận, chưa đồng thuận, các kiến nghị, đề xuất của nhân dân; nghiên cứu giải trình, tiếp thu, điều chỉnh phù hợp trước khi hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền.

Thời gian thực hiện: Trước ngày 18/6/2026.

2.3. UBND cấp xã trình HĐND xã xem xét, ban hành Nghị quyết về việc thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn thuộc xã Yên Trường.

Thời gian thực hiện: Trước ngày 25/6/2026.

3. Về định hướng các chức danh, số lượng, tiêu chuẩn của người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở thôn

3.1. Về chức danh, số lượng

a) Chức danh người hoạt động không chuyên trách

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ về quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được bố trí không quá 03 người gồm các chức danh: Bí thư chi bộ, Thôn trưởng, Trưởng ban Công tác Mặt trận.

b) Chức danh Tổ trưởng, Tổ phó, Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự: 03 chức danh (01 Tổ trưởng tổ an ninh, trật tự, 01 Tổ phó tổ an ninh, trật tự, 01 tổ viên).

c) Các chức danh người tham gia hoạt động ở thôn gồm:

- Phó Trưởng thôn.
- Thôn Đội trưởng.
- Bí thư Chi đoàn Thanh niên.
- Chi hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ.
- Chi hội trưởng Hội Nông dân.
- Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh.
- Chi hội trưởng Hội Người cao tuổi.

3.2. Về tiêu chuẩn: Đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn

- Quy hoạch là người của thôn, trong độ tuổi lao động, có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu; có uy tín trong cộng đồng dân cư; được Nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu về đạo đức, lối sống, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh

nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền địa phương cấp xã giao; khuyến khích lựa chọn người có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu hoạt động của thôn.

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; có khả năng lập kế hoạch, tổng hợp, thống kê, báo cáo và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định. Không trong thời gian bị xử lý kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành bản án, quyết định của Tòa án.

3.3. *Về chế độ, chính sách:* Thực hiện theo Nghị quyết của HĐND tỉnh Thanh Hóa.

3.4. *Về định hướng bố trí, chỉ định, bầu cử, tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở thôn:*

a) Đối với các chức danh: (1) Bí thư Chi bộ; (2) Trưởng Ban công tác mặt trận; (3) Thôn đội trưởng; (4) Bí thư Chi đoàn Thanh niên, Chi hội trưởng Chi hội: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh: Thực hiện theo Điều lệ Đảng, mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên có thẩm quyền.

b) Đối với chức danh Trưởng thôn: Trên cơ sở chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy, UBND cấp xã chỉ định Trưởng thôn lâm thời để điều hành hoạt động của thôn mới cho đến khi bầu được Trưởng thôn. Thời gian chỉ định Trưởng thôn lâm thời không quá 06 tháng.

c) Đối với tổ bảo vệ an ninh, trật tự và các chức danh tổ trưởng, tổ phó, tổ viên: Kiện toàn, sắp xếp lại theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và trên cơ sở phù hợp với diện tích, dân cư, tình hình phức tạp về an ninh, trật tự tại địa bàn khu dân cư.

d) Đối với Phó Trưởng thôn: Thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn do UBND tỉnh ban hành.

đ) Về định hướng nhiệm kỳ của Trưởng thôn: Thực hiện quy định của UBND tỉnh và hướng dẫn có liên quan.

e) Đối với tổ chức Chi hội khác như: Người cao tuổi, Khuyến học...: Thực hiện theo Điều lệ của tổ chức và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên.

4. Về chính sách hỗ trợ nghỉ việc do sáp nhập thôn

4.1. *Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ về tinh giản biên chế.*

4.2. *Chủ tịch UBND xã căn cứ Quyết định số 31/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh sách đối tượng và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.*

5. Về bố trí nhà văn hóa, sử dụng tài sản công của thôn

UBND xã rà soát toàn bộ nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng, trang thiết bị, tài sản công, hồ sơ, tài liệu của các thôn thuộc diện sáp nhập.

Ưu tiên lựa chọn điểm sinh hoạt chính của thôn mới tại vị trí thuận lợi cho đa số Nhân dân.

Cụ thể phương án bố trí chi tiết như sau:

- (1). Thôn Lê Xá sử dụng nhà văn hóa thôn Lê Xá.
- (2). Thôn Phù Hưng sử dụng nhà văn hóa thôn Phù Hưng 2.
- (3). Thôn Phượng Lai sử dụng nhà văn thôn Phượng Lai.
- (4). Thôn Tam Đa sử dụng nhà văn hóa thôn Tam Đa.
- (5). Thôn Phố Kiều sử dụng nhà văn hóa thôn Phố Kiều.
- (6). Thôn Lựu Khê sử dụng nhà văn hóa thôn Lựu Khê.
- (7). Thôn Hồ Bái sử dụng nhà văn hóa thôn 2.
- (8). Thôn Yên Trung 1 sử dụng trụ sở UBND xã Yên Trung cũ làm nhà văn hóa.
- (9). Thôn Yên Trung 2 xây dựng trụ sở nhà văn hóa thôn tại Nam Thạch với diện tích 3.000m².

Đối với các khu dân cư xa trung tâm, tiếp tục duy trì nhà văn hóa hoặc điểm sinh hoạt cũ làm điểm sinh hoạt cụm dân cư, nơi tổ chức họp dân, sinh hoạt văn hóa, thể thao, tuyên truyền chính sách, phòng chống thiên tai khi cần thiết. Xây dựng phương án khai thác hiệu quả các công trình còn lại, tránh lãng phí.

Xây dựng phương án quản lý, sử dụng, bàn giao, khai thác hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát, xuống cấp tài sản. Kết hợp việc sắp xếp nhà văn hóa thôn với kế hoạch đầu tư hạ tầng nông thôn, xây dựng nông thôn mới, phát triển thiết chế văn hóa cơ sở, bảo đảm phù hợp điều kiện ngân sách và nhu cầu thực tế của nhân dân.

6. Về chuyển đổi một số loại giấy tờ cơ bản của công dân và tổ chức

UBND xã chỉ đạo, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan lập kế hoạch, thông báo, hướng dẫn người dân chuyển đổi theo quy định; tiến hành thực hiện chuyển đổi giấy tờ cho người dân, tổ chức phục vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì tham mưu xây dựng, hoàn thiện Đề án và các thủ tục sáp nhập thôn theo quy định; tổng hợp hồ sơ, phụ lục, văn bản trình; phối hợp các bộ phận liên quan chuẩn bị nội dung họp, lấy ý kiến, báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến. Tham mưu hoàn thiện hồ sơ, tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến cử tri và trình cấp có thẩm quyền xem xét.

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết và lợi ích của việc sáp nhập thôn. Biên soạn tài liệu tuyên truyền, nội dung phát thanh trên hệ thống truyền thanh cơ sở. Phối hợp với MTTQ, các đoàn thể và các thôn tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân tạo sự đồng thuận.

Tham mưu tổ chức lấy ý kiến cử tri. Chuẩn bị các biểu mẫu, tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến cử tri theo quy định. Tổng hợp kết quả lấy ý kiến, tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền.

Rà soát và tham mưu xử lý thiết chế văn hóa sau sáp nhập. Kiểm kê nhà văn hóa, khu thể thao, thư viện, các công trình văn hóa của các thôn thuộc diện sáp nhập. Đề xuất phương án quản lý, sử dụng hiệu quả các công trình văn hóa sau sáp nhập, tránh lãng phí tài sản công.

Tham mưu bảo tồn giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống. Rà soát các yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của các thôn trước khi sáp nhập. Đề xuất phương án đặt tên thôn mới phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hóa địa phương. Tham mưu các giải pháp giữ gìn bản sắc văn hóa và tăng cường khối đại đoàn kết cộng đồng dân cư.

Theo dõi tiến độ thực hiện Đề án. Tổng hợp khó khăn, vướng mắc và tham mưu UBND xã giải quyết. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cấp trên.

Sau sáp nhập, tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai việc bầu cử trưởng thôn, kiện toàn các chức danh người hoạt động không chuyên trách khác theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

Rà soát diện tích tự nhiên, địa giới hành chính, bản đồ, cơ sở hạ tầng, nhà văn hóa, tài sản công, điều kiện sản xuất, giao thông, dân cư; tham mưu phương án cập nhật hồ sơ địa giới, hồ sơ đất đai, thống kê, tài sản công sau sáp nhập.

Tham mưu bố trí kinh phí phục vụ công tác xây dựng đề án sắp xếp lại các thôn và thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư theo quy định.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Phối hợp cập nhật thông tin tên thôn mới trong quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; hướng dẫn người dân thực hiện hồ sơ, giấy tờ liên quan sau khi sắp xếp; bảo đảm việc thay đổi tên thôn không gây phiền hà, phát sinh thủ tục không cần thiết cho người dân.

4. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công

Viết bài và thực hiện tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống loa truyền thanh của xã và trên trang thông tin điện tử của xã về Đề án sáp nhập, sắp xếp các thôn trên địa bàn xã.

Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh xã, các cụm loa thôn và các nền tảng thông tin của địa phương nhằm tạo sự đồng thuận trong

Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với Đề án sáp nhập, sắp xếp các thôn trên địa bàn xã.

5. Công an xã

Rà soát, xác nhận số hộ, số khẩu, dữ liệu dân cư, biến động cư trú; đánh giá tác động về an ninh trật tự; xây dựng phương án bảo đảm an ninh trước, trong và sau khi lấy ý kiến, phối hợp cập nhật dữ liệu cư trú theo tên thôn mới.

6. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến nhân dân đối với Đề án sắp xếp các thôn trên địa bàn xã;

Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân; tham gia giám sát đối với quá trình sáp nhập, sắp xếp các thôn trên địa bàn xã Yên Trường;

Nắm bắt dư luận, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân; phối hợp kiện toàn ban công tác Mặt trận, các chi hội, chi đoàn ở thôn mới.

7. Các thôn trên địa bàn xã

Phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội để tổ chức tuyên truyền, họp dân, lấy ý kiến nhân dân theo kế hoạch; phối hợp rà soát số liệu, địa giới, tài sản, nhà văn hóa, đội ngũ cán bộ thôn;

Tham gia bàn giao hồ sơ, tài sản, công việc sau khi có quyết định sáp nhập; giữ ổn định tình hình tại địa bàn.

Trên đây là Đề án sắp xếp thôn thuộc xã Yên Trường, UBND xã Yên Trường kính trình HĐND xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
 - Sở Nội vụ;
 - Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
 - UB MTTQ và các Đoàn thể cấp xã;
 - Trưởng các thôn;
 - Trung tâm cung ứng dịch vụ công;
 - Trang thông tin địa tử (để đăng tải);
 - Lưu: VT, VHXX.
- } (để b/c);

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Nam